

Số: 54/2020/QĐST-HNGĐ

ĐX, ngày 23 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 55/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 về việc “Ly hôn, chia con chung”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Thanh T**, sinh năm: 1986; trú tại: Khu phố TT, phường TX, thành phố ĐX, tỉnh BP;

Bị đơn: Ông **Lê Văn N**, sinh năm: 1983; trú tại: Khu phố TT, phường TX, thành phố ĐX, tỉnh BP

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **15 tháng 3 năm 2021**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **15 tháng 3 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thanh T và ông Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Thanh T và ông Lê Văn N thống nhất giao con chung là cháu Lê Phúc Nguyên H, sinh ngày 06/7/2010 cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết phần cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom; không

ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Lê Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Thanh T và ông Lê Văn N thống nhất bà T chịu số tiền 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0026063 ngày 24/02/2021** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố ĐX, tỉnh BP. Bà T được quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐX, tỉnh BP để nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- VKSND thành phố ĐX;
- **UBND phường TX, tp. ĐX;**
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tuấn